

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM GIANG
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2025/HS-ST
Ngày: 12/3/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM GIANG, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông: ALăng Ping.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Ka Phu Bột; Ông: Tơ Ngô Vui.

- Thư ký phiên tòa: Ông: CLâu Thìn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Giang tham gia phiên tòa: Bà: Vũ Thị Xuân – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2025/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2025/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, sinh ngày 10 tháng 7 năm 1987; Nơi sinh tại: huyện C, tỉnh Đ; Nơi ĐKKHTT và Nơi ở hiện tại: Tổ dân phố 1, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đ; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1963; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thúy A và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2015); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: ngày 13/01/2006, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” và 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 21/2006/HSST ngày 13/01/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk), ngày 13/9/2007, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/11/2024 đến ngày 15/11/2024 chuyển tạm giam. (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Công ty CP M.

Đại diện theo pháp luật: ông Hồ C. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.
Địa chỉ: 47 K, phường G, quận H, thành phố H.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh C1, sinh năm 1979. Chức vụ: Phó Giám đốc Chi nhánh Công ty CP M (Giấy ủy quyền số 02/2025/MLDONGDO ngày 10/3/2025). (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 07/11/2024, Nguyễn Văn D điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS: 29H-85036 kéo theo Rơ moóc BKS: 29R-50818 xuất cảnh từ Việt Nam sang huyện Đắc Chung, tỉnh Sê Kông, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào để chở quặng Boxit. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, D điều khiển xe di chuyển từ huyện Đắc Chung, tỉnh Sê Kông, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào về Việt Nam, khi đi đến quán nước cách huyện Đắc Chung khoảng 04km thì Dương gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) và hỏi: “Anh có bán pháo không”, người đàn ông này trả lời: “Có”. Sau đó, D đặt mua: 14 hộp pháo hoa loại 49 viên, 01 hộp pháo hoa loại 09 viên, 02 túi loại pháo bi, 01 quả pháo dạng bóng đèn điện tròn (thường gọi là pháo trứng). Người đàn ông này, báo giá tổng số tiền 7.300.000 đồng và yêu cầu D phải thanh toán tiền trước rồi ngồi đợi để lấy pháo. D đồng ý, sau khi đưa số tiền trên cho người đàn ông và ngồi chờ tại quán để người đàn ông này đi lấy pháo. Khoảng 05 phút sau thì người đàn ông này quay lại, mang theo số pháo như D đã yêu cầu và bỏ vào trong 02 bao nilông trong suốt rồi bỏ mỗi bao nilông này vào 02 bao tải màu vàng và mang ra xe cho D. D bỏ 02 bao tải màu vàng lên góc trên đầu thùng rơ moóc BKS: 29R-50818 phía sau ghế bên tài của xe ô tô đầu kéo BKS 29H-85036 và điều khiển xe về Việt Nam. Đến khoảng 12 giờ 15 phút ngày 08/11/2024, sau khi làm thủ tục nhập cảnh tại Cửa khẩu quốc tế Nam Giang thuộc thôn Đắc Ôóc, xã La Dê, huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam thì D bị tổ công tác gồm Đoàn Biên phòng Cửa khẩu quốc tế Nam Giang, Chi cục Hải quan Cửa khẩu Nam Giang, Công an xã La Dê kiểm tra phát hiện, bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 2538/KL-KTHS ngày 15/11/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận:

- 14 (mười bốn) khối hộp (mỗi khối hộp có kích thước 17cm x 17cm x 10cm, bên ngoài bọc giấy màu có in hoa văn, chữ nước ngoài và dòng chữ “49 SHOTS CAKE”; bên trong mỗi khối hộp có 49 vật hình trụ tròn vỏ giấy liên kết với nhau) đều là pháo hoa nổ; tổng khối lượng là 21,4kg (hai mươi một phẩy bốn kilôgam).
- 01 (một) khối hộp (kích thước 23cm x 14,5cm x 14,5cm, bên ngoài bọc giấy màu có in hoa văn, chữ nước ngoài và dòng chữ “KS9-6BX”; bên trong khối hộp có 09 vật hình trụ tròn vỏ giấy liên kết với nhau) là pháo hoa nổ; khối lượng là 1,91kg (một phẩy chín mươi một kilôgam).
- 200 (hai trăm) vật hình cầu (đường kính mỗi vật là 2,7cm; vỏ bằng nhựa màu xanh, đỏ, vàng; trên mỗi vật có gắn đoạn dây màu xanh dài 2cm) đều là pháo nổ; tổng khối lượng là 0,93 (không phẩy chín mươi ba kilôgam).

- 01 (một) vật dạng bóng đèn điện tròn (vỏ giấy, đường kính lớn nhất 13cm, đường kính nhỏ nhất 5cm), trên vật gắn đoạn dây màu xanh dài 110cm là pháo hoa nổ; khối lượng là 0,69kg (không phải sáu mươi chín kilôgam).

Qua quá trình điều tra, phát hiện: Nguyễn Văn D đã có Giấy phép lái xe hạng C nhưng đến khoảng tháng 8/2024, D có nhu cầu có giấy phép lái xe hạng FC để xin vào vị trí lái xe cho Công ty Cổ phần M (địa chỉ trụ sở: 47 K, phường G, quận H, thành phố H) để được gần gia đình nên D lên mạng xã hội Facebook tìm địa chỉ làm giấy phép lái xe giả thì thấy có trang Facebook “Làm giấy phép lái xe không qua đào tạo” và nhắn tin với trang này đặt làm 01 giấy phép lái xe hạng FC. Trang Facebook trên báo giá làm 01 Giấy phép lái xe hạng FC là 1.000.000 đồng (một triệu đồng) và D đồng ý. Sau đó, D cung cấp hình ảnh Giấy phép lái xe hạng C và Căn cước công dân của D cho trang Facebook nhận làm Giấy phép lái xe giả trên. Khoảng 01 tuần sau, D nhận được Giấy phép lái xe ô tô hạng FC giả thông qua Shipper giao hàng tại đường Quốc lộ 1A thuộc xã Bình An, huyện Thăng Bình và đưa số tiền 1.000.000 đồng tiền mặt cho Shipper. Sau khi có Giấy phép lái xe hạng FC, D xin việc và vào làm tài xế lái xe ô tô đầu kéo chở quặng Boxit từ Lào về Việt Nam cho Công ty Cổ phần M. D sử dụng bằng lái xe giả trong quá trình chở quặng Boxit từ Lào về Việt Nam, đồng thời thông qua việc chở quặng, D đã mua pháo hoa nổ từ Lào về Việt Nam để sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 653/KL-KTHS ngày 05/12/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: “GIẤY PHÉP LÁI XE” hạng FC, số: 740171007140; họ tên: Nguyễn Văn D, ngày sinh: 10/7/1987; quốc tịch: Việt Nam; nơi cư trú: TDP1, TT. Q, H. C, T. Đ; đề ngày cấp: 20/7/2024, nơi cấp: Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk là giả.

Quá trình điều tra thu giữ, tạm giữ các tài liệu, đồ vật:

- 14 (mười bốn) khối hộp mỗi hộp có kích thước 17cm x 17cm x 10cm, bên ngoài bọc giấy màu có in hoa văn, chữ nước ngoài và dòng chữ “49 SHOTS CAKE”; bên trong mỗi khối hộp còn lại 49 vật hình trụ tròn vỏ giấy liên kết với nhau;

- 01 (một) khối hộp kích thước 23cm x 14,5cm x 14,5cm, bên ngoài bọc giấy có in hoa văn, chữ nước ngoài và dòng chữ “KS9-6BX; bên trong khối hộp còn lại 09 vật hình trụ vỏ giấy liên kết với nhau;

- 200 (hai trăm) vật hình cầu (mỗi vật có đường kính là 2,7cm), vỏ bằng nhựa màu xanh, đỏ, vàng; trên mỗi vật có gắn đoạn dây màu xanh dài 2cm;

- 01 (một) vật (dạng bóng đèn điện tròn, đường kính lớn nhất 13cm, đường kính nhỏ nhất 5cm), trên vật gắn đoạn dây màu xanh dài 110cm;

- 02 (hai) bao tải màu vàng và 02 (hai) túi ni lông trong suốt;

- 01 (một) xe ô tô đầu kéo BKS: 29H-80536, năm sản xuất: 2022, nhãn hiệu CNHTC, màu bạc, số khung: LZZ1CLVC5NA906176, số máy: MC114450210617213837 kéo theo rơ móc BKS: 29R-50818, năm sản xuất: 2022, nhãn hiệu: CIMC, số khung: LJRC1437XK2014174.

- 01 “GIẤY PHÉP LÁI XE” hạng FC, số: 740171007140; họ tên: Nguyễn Văn D, ngày sinh: 10/7/1987; quốc tịch: Việt Nam; nơi cư trú: TDP1, TT. Q, H. C, T. Đ; đề ngày cấp: 20/7/2024, nơi cấp: Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk.

- 01 (một) bản sao công chứng Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 29 299412 của xe ô tô đầu kéo BKS: 29H-850.36.

- 01 (một) bản phô tô Giấy chứng nhận đăng ký rơ móc số 032323 của sơ mi rơ móc tải BKS: 29H-50818.

- 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định số EB 0599596 của xe ô tô đầu kéo BKS: 29H-85036.

- 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định số EB 0937572 của sơ mi rơ móc tải BKS: 29R-50818.

- 04 (bốn) Giấy biên nhận giữ bản chính Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đang thế chấp số: 705/4554053, 657/4554053/VCB, 740/4554053/VCB; 758/4554053/VCB.

- 02 (hai) bản sao Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô.

- 02 (hai) Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào, số giấy phép 80/24 và 128/24.

- 01 (một) hộ chiếu số P03269274 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 12/8/2024 mang tên Nguyễn Văn Dương.

- 01 (một) Căn cước công dân số 066087006922 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 12/9/2022, mang tên Nguyễn Văn D.

- 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C số 740171007140 mang tên Nguyễn Văn D.

- 01 (một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Samsung, bên trong có lắp 01 thẻ SIM số 0967551373 và 01 thẻ SIM Unitel có số seri 8945703002146650769 (SIM của Lào).

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKSNG ngày 06/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Giang (viết tắt là VKSND huyện Nam Giang) truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo điểm k khoản 2 Điều 191 và tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Nam Giang thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử, giữ nguyên nội dung bản cáo trạng truy tố; Qua xem xét tính chất của vụ án, đặc điểm nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX): Căn cứ điểm k khoản 2 Điều 191; khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS, tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Dương phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*” và tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”, xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 tháng tù về tội “*Vận chuyển hàng cấm*”; xử phạt bị cáo từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù về tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”. Căn cứ khoản 1 Điều 55 BLHS tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của cả hai tội từ 02 (hai) năm 06 tháng đến 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung. Đề nghị xử lý vật chứng.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố và luận tội của Kiểm sát viên, không bào chữa, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đều hợp pháp.

[2] Xét về tội danh và định khung hình phạt: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. HĐXX xác định được:

[2.1] Bị cáo Nguyễn Văn D là nhân viên lái xe (theo hợp đồng) của Công ty Cổ phần M chuyên chở quặng Boxit từ nước Lào về nước Việt Nam. Khoảng 19 giờ ngày 07/11/2024, bị cáo D điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 29H-85036 kéo theo xe rơ moóc BKS 29R-50818 di chuyển từ huyện Đắc Chung, tỉnh Sê Kông, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào về Việt Nam, thì gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) đề đặt mua: 14 hộp pháo hoa loại 49 viên, 01 hộp pháo hoa loại 09 viên, 02 túi loại pháo bi, 01 quả pháo dạng bóng đèn điện tròn (thường gọi là pháo trứng) với số tiền 7.300.000 đồng, rồi bỏ vào trong 02 bao tải màu vàng và mang ra xe để trên đầu thùng xe rơ moóc, bị cáo điều khiển xe về Việt Nam. Đến khoảng 12 giờ 15 phút ngày 08/11/2024, khi làm thủ tục nhập cảnh tại Cửa khẩu quốc tế Nam Giang thuộc thôn Đắc Ốc, xã La Dê, huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam thì bị tổ công tác gồm Đoàn Biên phòng Cửa khẩu quốc tế Nam Giang, Chi cục Hải quan Cửa khẩu Nam Giang, Công an xã La Dê kiểm tra phát hiện, bắt quả tang.

[2.2] Tại bản Kết luận giám định số 2538/KL-KTHS ngày 15/11/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận:

- 14 (mười bốn) khối hộp (mỗi khối hộp có kích thước 17cm x 17cm x 10cm, bên ngoài bọc giấy màu có in hoa văn, chữ nước ngoài và dòng chữ “49 SHOTS CAKE”; bên trong mỗi khối hộp có 49 vật hình trụ tròn vỏ giấy liên kết với nhau) đều là pháo hoa nổ; tổng khối lượng là 21,4kg (hai mươi một phẩy bốn kilôgam).

- 01 (một) khối hộp (kích thước: 23cm x 14,5cm x 14,5cm, bên ngoài bọc giấy màu có in hoa văn, chữ nước ngoài và dòng chữ “KS9-6BX”; bên trong khối hộp có 09 vật hình trụ tròn vỏ giấy liên kết với nhau) là pháo hoa nổ; khối lượng là 1,91kg (một phẩy chín mươi một kilôgam).

- 200 (hai trăm) vật hình cầu (đường kính mỗi vật là 2,7cm; vỏ bằng nhựa màu xanh, đỏ, vàng; trên mỗi vật có gắn đoạn dây màu xanh dài 2cm) đều là pháo nổ; tổng khối lượng là 0,93 (không phẩy chín mươi ba kilôgam).

- 01 (một) vật dạng bóng đèn điện tròn (vỏ giấy, đường kính lớn nhất 13cm, đường kính nhỏ nhất 5cm), trên vật gắn đoạn dây màu xanh dài 110cm là pháo hoa nổ; khối lượng là 0,69kg (không phẩy sáu mươi chín kilôgam).

[2.3] Đồng thời, quá trình điều tra, phát hiện bị cáo Nguyễn Văn D chỉ có Giấy phép lái xe hạng C nhưng do muốn xin vào vị trí lái xe cho Công ty Cổ phần M, nên bị cáo D lên mạng xã hội Facebook đặt làm 01 (một) Giấy phép lái xe hạng FC giả và sử dụng Giấy phép lái xe hạng FC giả này để qua mặt lực lượng chức năng, nhiều lần điều khiển xe ô tô đầu kéo chở quặng Boxit từ nước Lào về nước Việt Nam cho Công ty Cổ phần M.

[2.4] Tại bản Kết luận giám định số 653/KL-KTHS ngày 05/12/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: “GIẤY PHÉP LÁI XE” hạng FC, số: 740171007140; họ tên: Nguyễn Văn D, ngày sinh: 10/7/1987; quốc tịch: Việt Nam; nơi cư trú: TDP1, TT. Q, H. C, T. Đ; đề ngày cấp: 20/7/2024, nơi cấp: Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk là giả.

[2.5] HĐXX xét thấy, các loại pháo (gồm pháo nổ, pháo hoa nổ) là hàng hóa nằm trong Phụ lục I Danh mục hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh (Ban hành kèm theo Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 12/6/2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện); đồng thời, hành vi vận chuyển pháo là hành vi bị nghiêm cấm theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng pháo. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức và biết rõ Nhà nước cấm việc mua bán, vận chuyển, kinh doanh các loại pháo, nhưng vì mục đích cá nhân, bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý trực tiếp mua các loại pháo (gồm pháo nổ, pháo hoa nổ) có tổng khối lượng là 24,93kg (hai mươi bốn phẩy chín mươi ba kilôgam) để vận chuyển qua biên giới. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo điểm k khoản 2 Điều 191 BLHS. Đồng thời, bị cáo Nguyễn Văn D còn thực hiện hành vi sử dụng Giấy phép lái xe hạng FC, có số: 740171007140; họ tên: Nguyễn Văn D, ngày sinh: 10/7/1987; quốc tịch: Việt Nam; nơi cư trú: TDP1, TT. Q, H. C, T. Đ; đề ngày cấp: 20/7/2024, nơi cấp: Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk là giả, để xin việc làm và điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 29H-85036 kéo theo xe rơ moóc BKS 29R-50818 là đủ yếu tố cấu thành tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 BLHS. Bản Cáo trạng truy tố và ý kiến luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là có tính chất nghiêm trọng, phạm 02 tội, xâm phạm nhiều lĩnh vực, trật tự quản lý kinh tế, hành chính của Nhà nước, vừa tiềm ẩn những mối nguy hiểm về an ninh trật tự đối với cộng đồng và xã hội do việc sử dụng pháo gây ra; đặc biệt còn tiềm ẩn những nguy hiểm, rủi ro cao độ cho xã hội, từ việc điều khiển xe ô tô đầu kéo, rơ móc có tải trọng rất lớn bằng Giấy phép lái xe giả, chưa qua quá trình đào tạo; nên hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm khắc, áp dụng hình phạt tù có thời hạn cho cả hai tội danh là hoàn toàn phù hợp, để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

[4.1] Bị cáo không có tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, khó khăn, bị cáo là lao động chính và hiện đang bị bệnh huyết áp cao. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4.3] Nhân thân bị cáo đã bị xét xử và bị tuyên phạt 30 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 21/2006/HSST ngày 13/01/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk), bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án (thuộc trường hợp đương nhiên được xóa án tích), nhưng bị cáo không biết rút kinh nghiệm, không biết tu sửa bản thân mà lại cố ý trực tiếp thực hiện 02 hành vi phạm tội, thể hiện thái độ, ý thức bất chấp và coi thường pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 2, 3 Điều 35; khoản 4 Điều 191; khoản 4 Điều 341 của BLHS quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, HĐXX xét thấy trước khi phạm tội bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, gia đình thuộc hộ nghèo, bản thân không có tài sản gì riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Xét thấy:

[6.1] Cơ quan Điều tra đã ra quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu gồm:

- 01 (một) xe ô tô đầu kéo BKS: 29H-80536, năm sản xuất: 2022, nhãn hiệu CNHTC, màu bạc, số khung: LZZ1CLVC5NA906176, số máy: MC114450210617213837 kéo theo rơ móc BKS: 29R-50818, năm sản xuất: 2022, nhãn hiệu: CIMC, số khung: LJRC1437XK2014174.

- 01 (một) bản sao công chứng Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 29 299412 của xe ô tô đầu kéo BKS: 29H-850.36.

- 01 (một) bản phô tô Giấy chứng nhận đăng ký rơ móc số 032323 của sơ mi rơ móc tải BKS: 29H-508.18.

- 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định số EB 0599596 của xe ô tô đầu kéo BKS: 29H-850.36.

- 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định số EB 0937572 của sơ mi rơ móc tải BKS: 29R-508.18.

- 04 (bốn) Giấy biên nhận giữ bản chính Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đang thế chấp số: 705/4554053, 657/4554053/VCB, 740/4554053/VCB; 758/4554053/VCB.

- 02 (hai) bản sao Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô.

- 02 (hai) Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào, số giấy phép 80/24 và 128/24.

Trả lại cho chủ sở hữu Công ty Cổ phần M là đúng quy định.

[6.2] Đối với các vật chứng, tài sản gồm:

- 01 (một) hộ chiếu số P03269274 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 12/8/2024 mang tên Nguyễn Văn D.

- 01 (một) Căn cước công dân số 066087006922 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 12/9/2022, mang tên Nguyễn Văn D.

- 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C số 740171007140 mang tên Nguyễn Văn D.

- 01 (một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Samsung, bên trong có lắp 01 thẻ SIM số 0967551373 và 01 thẻ SIM Unitel có số seri 8945703002146650769 (SIM của Lào) được niêm phong.

Là các tài sản của bị cáo D, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên tuyên trả cho bị cáo là phù hợp.

[6.3] Đối với vật chứng: 02 (hai) bao tải màu vàng và 02 (hai) túi ni lông trong suốt của bị cáo D sử dụng để đựng các loại pháo nên tịch thu để tiêu hủy là đúng quy định.

[6.4] Đối với vật chứng: 01 (một) thùng xốp, bên ngoài mép thùng niêm phong bằng giấy trắng, trên giấy có hình dấu tròn màu đỏ của Phân viện Khoa học hình sự tại TP. Đà Nẵng và các chữ ký của: Lê Hồng Phong, Trịnh Lương Thuận. Bên trong thùng xốp có:

+ Phần còn lại của 14 (mười bốn) khối hộp pháo hoa nổ (mỗi hộp có kích thước 17cm x 17cm x 10cm, bên ngoài bọc giấy màu có in hoa văn, chữ nước ngoài và dòng chữ “49 SHOTS CAKE”; bên trong mỗi khối hộp còn lại 47 vật hình trụ tròn vỏ giấy liên kết với nhau và vỏ bao gói); tổng khối lượng là 20,59kg (hai mươi phẩy năm mươi chín kilogam).

+ Phần còn lại của 01 (một) khối hộp pháo hoa nổ (kích thước 23cm x 14,5cm x 14,5cm, bên ngoài bọc giấy có in hoa văn, chữ nước ngoài và dòng chữ “KS9-6BX; bên trong khối hộp còn lại 06 vật hình trụ vỏ giấy liên kết với nhau và vỏ bao gói); khối lượng là 1,34kg (một phẩy ba mươi tư kilogam).

+ 180 (một trăm tám mươi) vật hình cầu đều là pháo nổ (đường kính mỗi vật là 2,7cm; vỏ bằng nhựa màu xanh, đỏ, vàng; trên mỗi vật có gắn đoạn dây màu xanh dài 2cm); tổng khối lượng là 0,84kg (không phẩy tám mươi bốn kilogam).

Là vật cấm tàng trữ và lưu hành nên tịch thu để tiêu hủy là đúng quy định.

[6.5] Đối với 01 (một) “GIẤY PHÉP LÁI XE” hạng FC, số: 740171007140; họ tên: Nguyễn Văn D, ngày sinh: 10/7/1987; quốc tịch: Việt Nam; nơi cư trú: TDP1, TT. Q, H. C, T. Đ; đề ngày cấp: 20/7/2024, nơi cấp: Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk giả là vật cấm lưu hành, nên tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án tại Tòa án.

[6.6] Đối với 01 (một) đĩa DVD ghi âm, ghi hình tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án tại Tòa án.

[7] Vấn đề khác: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không biết về hành vi phạm tội của bị cáo, Viện kiểm sát không đề cập trách nhiệm, nên HĐXX không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 38; điểm k khoản 2 Điều 191; khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*” và tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Dương 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” và 09 (chín) tháng tù về tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 55 BLHS tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 39 (ba mươi chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 08/11/2024).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu để tiêu hủy: 01 (một) thùng xốp, bên ngoài mép thùng niêm phong bằng giấy trắng, trên giấy có hình dấu tròn màu đỏ của Phân viện Khoa học hình sự tại TP. Đà Nẵng và các chữ ký của: Lê Hồng Phong, Trịnh Lương Thuận. Bên trong thùng xốp có:

+ Phần còn lại của 14 (mười bốn) khối hộp pháo hoa nổ (mỗi hộp có kích thước 17cm x 17cm x 10cm, bên ngoài bọc giấy màu có in hoa văn, chữ nước ngoài và dòng chữ “49 SHOTS CAKE”; bên trong mỗi khối hộp còn lại 47 vật hình trụ tròn vỏ giấy liên kết với nhau và vỏ bao gói); tổng khối lượng là 20,59kg (hai mươi phẩy năm mươi chín kilogam).

+ Phần còn lại của 01 (một) khối hộp pháo hoa nổ (kích thước 23cm x 14,5cm x 14,5cm, bên ngoài bọc giấy có in hoa văn, chữ nước ngoài và dòng chữ “KS9-6BX; bên trong khối hộp còn lại 06 vật hình trụ vỏ giấy liên kết với nhau và vỏ bao gói); khối lượng là 1,34kg (một phẩy ba mươi tư kilogam).

+ 180 (một trăm tám mươi) vật hình cầu đều là pháo nỏ (đường kính mỗi vật là 2,7cm; vỏ bằng nhựa màu xanh, đỏ, vàng; trên mỗi vật có gắn đoạn dây màu xanh dài 2cm); tổng khối lượng là 0,84kg (không phải tám mươi bốn kilogam).

(Các vật chứng trên đã được chuyển giao đến Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Nam theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 08/01/2025).

- Tuyên tịch thu để tiêu hủy: 02 (hai) bao tải màu vàng và 02 (hai) túi ni lông trong suốt. *(Vật chứng đã được chuyển giao đến cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Giang theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 08/01/2025).*

- Tuyên trả cho bị cáo Nguyễn Văn D các tài sản, đồ vật gồm: 01 (một) hộ chiếu số P03269274 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 12/8/2024 mang tên Nguyễn Văn D; 01 (một) Căn cước công dân số 066087006922 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 12/9/2022, mang tên Nguyễn Văn D; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C số 740171007140 mang tên Nguyễn Văn D; 01 (một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Samsung, bên trong có lắp 01 thẻ SIM số 0967551373 và 01 thẻ SIM Unitel có số seri 8945703002146650769 (SIM của Lào) được niêm phong. *(Các vật chứng trên đã được chuyển giao đến cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Giang theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 08/01/2025).*

- Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án tại Tòa án: 01 (một) “GIẤY PHÉP LÁI XE” hạng FC, số: 740171007140; họ tên: Nguyễn Văn D, ngày sinh: 10/7/1987; quốc tịch: Việt Nam; nơi cư trú: TDP1, TT. Q, H. C, T. Đ; đề ngày cấp: 20/7/2024, nơi cấp: Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk giả và 01 (một) đĩa DVD ghi âm, ghi hình của Cơ quan điều tra.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp số tiền 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng y)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Người tham gia tố tụng;
- Công an tỉnh Quảng Nam (PV06);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ALăng Ping